TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHI LĂNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST
Ngày 11-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Nguyên;

Bà Nông Thị Sen.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Hoa – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa***: Bà Âu Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại phòng xét xử Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn gồm: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, thư ký Tòa án, bị hại và điểm cầu thành phần tại nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn gồm có: Bị cáo, Kiểm sát viên, Thư ký, cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ đối với vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2022/TLST-HS, ngày 28 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang H, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1974, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Q, xã C, huyện Chi L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và con bà Lê Thị M (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số 49/2016/HSST, ngày 20/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; nhân thân: Có 01 tiền án; bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 11/5/2022 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Chuông Thị S, sinh năm 1956; địa chỉ: Thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30 tháng 4 năm 2022, bị cáo Nguyễn Quang H đi bộ đến nhà bà Chuông Thị S với mục đích để mượn điện thoại gọi điện cho người thân nhưng do bà Chuông Thị S đang gội đầu nên không cho bị cáo mượn. Sau đó Nguyễn Quang H nhìn thấy có 01 túi xách giả da màu xanh rêu đặt ở đầu giường ngủ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khi đó bà Chuông Thị S đang gội đầu quay lưng về phía bị cáo và không để ý nên Nguyễn Quang H tiến đến gần vị trí túi xách, cầm túi xách lên, tay phải kéo khóa mở túi, lấy được 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) và cho vào túi quần bò đang mặc rồi kéo khóa túi lại, đặt vào vị trí cũ, sau đó rời khỏi nhà bà Chuông Thị S đi về nhà. Khoảng 12 giờ cùng ngày, bị cáo ra Quốc lộ 1A đón xe khách xuống thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang mua ma túy về để sử dụng. Đến nơi, bị cáo nhờ một người đàn ông lái xe ôm, không biết tên, tuổi, địa chỉ mua hộ 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tiền ma túy và trả cho người này 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền công. Sau đó, bị cáo vào một góc vắng tại nghĩa trang ngay ngã tư Kép pha ma túy với nước cất và sử dụng hết số ma túy đã mua. Khi sử dụng ma túy xong, bị cáo bắt xe khách về nhà. Số tiền còn lại bị cáo đã tiêu sài hết.

Về vật chứng của vụ án: Thu tạm giữ 01 (một) túi xách giả da màu xanh rêu có quai xách, miệng túi có khóa khéo ngang, túi đã cũ, mặt ngoài bị bong tróc ở một số vị trí. Số tiền bị cáo trộm cắp của bà Chuông Thị S không thu giữ được do bị cáo đã tiêu sài hết.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Chuông Thị S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang H về tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang H khai nhận rõ hành vi trộm cắp tài sản là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) của bà Chuông Thị S vào trưa ngày 30 tháng 4 năm 2022 như đã khai tại Cơ quan điều tra là đúng.

Bị hại bà Chuông Thị S khai: Bị cáo Nguyễn Quang H trộm cắp 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) của bà là đúng. Tài sản bị mất chưa thu hồi được nhưng bà S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội Trộm cắp tài sản. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu nên không đề nghị xem xét giải quyết. Về vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bà Chuông Thị S 01 túi xách giả da.

Phần tranh luận: Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo thuộc hộ gia đình nghèo, là đối tượng được trợ giúp pháp lý nhưng từ chối mời người trợ giúp pháp lý để bào chữa cho mình nên Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng không thực hiện thủ tục đề nghị Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn cử người bào chữa cho bị cáo.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 30 tháng 4 năm 2022 tại nhà của bà Chuông Thị S ở thôn Q, xã C huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, lợi dụng sơ hở của bà S không để ý và quay lưng về phía chiếc túi xách bên trong có tiền nên bị cáo Nguyễn Quang H đã lén lút thực hiện trộm cắp tài sản của bà Chuông Thị S với số tiền là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng), sau đó bị cáo đem số tiền trộm cắp được đi tiêu sài cá nhân hết. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản một mình, không có đồng phạm và không chia tiền trộm cắp được cho ai.

[4] Về tình tiết định tội: Bị cáo trộm cắp tài sản là 900.000 đồng (dưới 2 triệu đồng) nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

[5] Bị cáo Nguyễn Quang H là người có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân muốn có tiền để sử dụng tiêu sài nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân; tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Quang H có nhân thân xấu vì có 01 tiền án và là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích mà lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhưng bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự vì tình tiết này đã là dấu hiệu định tội; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo vì không có tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án, việc này phù hợp với kết quả xác minh của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Chuông Thị S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng: Bà Chuông Thị S đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bà chiếc túi xách giả da màu xanh rêu, xét thấy chiếc túi thuộc sở hữu của bà S nên cần chấp nhận đề nghị này.

[10] Cáo trạng số 28/CT-VKSCL ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Quang H theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quang H, về phần dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ.

[11] Bị cáo khai sử dụng tiền trộm cắp được để nhờ một người đàn ông ở thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang mua hộ ma túy để sử dụng, tuy nhiên không thu giữ được ma tuý, không có đủ thông tin nên không có đủ cơ sở để xem xét xử lý về hành vi này.

[12] Công an huyện Chi Lăng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt cảnh cáo đối với bị cáo Nguyễn Quang H là đúng quy định của pháp luật.

[13] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang H là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo thuộc hộ nghèo nên thuộc trường hợp được miễn án phí. Do bị cáo bị tạm giam, không hiểu về thủ tục nên không viết đơn xin miễn án phí nhưng tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 52; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 11/5/2022.

- Về xử lý vật chứng: Trả cho bà Chuông Thị S 01 (một) túi xách giả da màu xanh rêu, kích thước 20cm x 9cm x 14,5cm có quai xách, miệng túi có khóa khéo ngang, túi đã cũ, mặt ngoài bị bong tróc ở một số vị trí, bên trong không có đồ vật tài sản gì.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Chi Lăng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chi Lăng lập ngày 28 tháng 6 năm 2022.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ, Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Thị Hương Giang